



BẢN TIN

KINH TẾ | TÀI CHÍNH | TIỀN TỆ

Tuần 3 tháng 9 năm 2026



Fed sẽ còn tiếp tục tăng lãi suất trong khi PBoC tiếp tục duy trì lãi suất cơ bản ở mức thấp kỷ lục

OECD và Fitch Ratings nâng dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu 2026

Lợi nhuận ngân hàng quý III/2026 dự báo tiếp tục tích cực với động lực chính đến từ thu nhập lãi, đẩy nhanh giải ngân tín dụng và NIM tiếp đà hồi phục

ADB nâng dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam 2026 lên 7,8%

LƯU HÀNH NỘI BỘ



<https://vnba.org.vn/>



(024) 382 187 33



HIỆP HỘI NGÂN HÀNG VIỆT NAM
VIETNAM BANK'S ASSOCIATION

BẢN TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ

Tuần 3 tháng 9 (21-25/9/2026)

CÁC THÔNG TIN CHÍNH

Kinh tế - tài chính, ngân hàng Việt Nam

- Chính phủ phê duyệt Đề án “Tiếp tục hiện đại hóa hệ thống ngân hàng, xử lý các TCTD yếu kém...);
- ADB nâng dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam 2026 lên 7,8%;
- Lũy kế giá trị giải ngân đầu tư công đến giữa tháng 9/2026 đạt gần 53% kế hoạch;
- Lợi nhuận ngân hàng quý III/2026 dự báo tiếp tục tích cực với động lực chính đến từ thu nhập lãi, đẩy nhanh giải ngân tín dụng và NIM tiếp đà hồi phục;
- Thanh toán ngân hàng: Tỷ trọng giao dịch qua các kênh thanh toán số ngày càng gia tăng;
- Lãi suất VND LNH qua đêm xuống dưới 1%;
- NHNN bơm ròng 34.329 tỷ đồng ra thị trường qua kênh OMO trong tuần qua;
- Tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh tăng – giảm nhẹ đan xen.

Kinh tế - tài chính thế giới

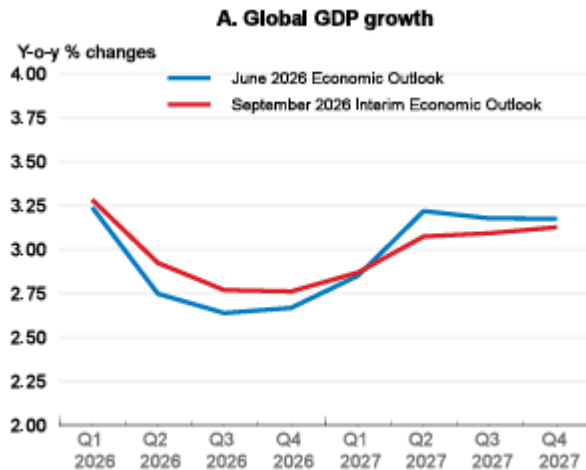
- OECD & Fitch Ratings nâng dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu 2026;
- Quan hệ thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc vừa có những nhượng bộ chiến thuật, vừa tái khẳng định các mặt trận cạnh tranh cốt lõi;
- Tình hình sản xuất, kinh doanh các nền kinh tế và khu vực EURO hồi phục mạnh;
- Fed sẽ còn tiếp tục tăng lãi suất;
- PBoC tiếp tục duy trì lãi suất cơ bản ở mức thấp kỷ lục.

A. THÔNG TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

I. Kinh tế thế giới

OECD và Fitch Ratings nâng dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu

Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) điều chỉnh nâng dự báo tăng trưởng GDP toàn cầu năm 2026 lên 2,9% (tăng từ mức 2,8%), nhưng hạ dự báo năm 2027 xuống còn 3,0%. Fitch Ratings cũng nâng dự báo GDP toàn cầu 2026 thêm 0,2 điểm % lên 2,6%.



Triển vọng kinh tế toàn cầu vẫn phụ thuộc lớn vào diễn biến xung đột tại Trung Đông. Giá năng lượng gần đây đã tăng trở lại trong bối cảnh gián đoạn sản xuất và xuất khẩu tại các nền kinh tế vùng Vịnh ngày càng gia tăng. Biên lợi nhuận lọc dầu tăng cao do các nút thắt trong khâu sản xuất đang tạo thêm áp lực đẩy giá tiêu dùng và chi phí kinh doanh lên cao.

Giá một số mặt hàng nông sản cũng tăng mạnh trong những tháng gần đây, một phần do tác động của thời tiết khắc nghiệt đối với nguồn cung.

Các thỏa thuận kinh tế - thương mại nổi bật Mỹ - Trung

Chuyến thăm Mỹ cấp nhà nước của Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình vào cuối tháng 9/2026 đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong việc quản trị rủi ro kinh tế toàn cầu.

Dự báo tăng trưởng toàn cầu tháng 9/2026 (OECD)

	2025	2026		2027	
		Interim EO projections	Difference from June EO	Interim EO projections	Difference from June EO
World	3.4	2.9	0.1	3.0	-0.1
G20 ¹	3.3	3.1	0.1	3.0	0.0
Australia	2.0	1.9	0.0	1.7	-0.1
Canada	1.9	0.9	-0.3	1.3	-0.4
Euro area	1.3	1.0	0.2	1.0	-0.2
Germany	0.3	1.1	0.4	1.1	0.0
France	0.9	0.4	-0.3	0.7	-0.1
Italy	0.5	0.9	0.4	0.6	0.0
Spain ²	2.8	2.6	0.4	1.8	0.1
Japan	1.2	0.8	0.2	0.7	-0.1
Korea	1.1	3.7	1.1	2.6	0.7
Mexico	0.7	1.5	0.7	1.8	0.0
Türkiye	3.7	2.7	-0.4	3.6	-0.2
United Kingdom	1.3	1.1	0.2	1.0	-0.1
United States	2.1	2.2	0.2	2.1	0.3
Argentina	4.5	2.6	-0.2	3.0	-0.5
Brazil	2.3	2.0	0.4	1.9	-0.2
China	5.0	4.5	0.0	4.2	-0.1
India ³	7.8	7.1	0.8	6.5	0.1
Indonesia	5.1	5.2	0.5	5.1	0.1
Russia	1.0	0.5	0.0	0.6	-0.2
Saudi Arabia	4.6	-1.8	-5.0	4.1	-0.2
South Africa	1.1	1.2	0.0	1.3	-0.3

Áp lực giá cả gia tăng, tốc độ tăng thu nhập thực tế chậm lại và lãi suất ở mức cao sẽ kìm hãm đà tăng trưởng trong ngắn hạn tại nhiều nền kinh tế; tuy nhiên, các hoạt động mạnh mẽ liên quan đến trí tuệ nhân tạo (AI) cùng với kỳ vọng giá năng lượng sẽ hạ nhiệt theo diễn biến thị trường kỳ hạn trong năm tới sẽ giúp thúc đẩy tăng trưởng trong giai đoạn đến năm 2027.

Lạm phát được dự báo sẽ tăng trong ngắn hạn do giá hàng hóa leo thang, trước khi dần hạ nhiệt vào năm 2027 nhờ giá năng lượng ổn định hơn và chính sách tiền tệ thắt chặt giúp kiềm chế áp lực giá cả trên diện rộng. Tỷ lệ lạm phát tổng thể của nhóm nước G20 dự kiến sẽ giảm từ mức 4,1% năm 2026 xuống còn 3,6% vào năm 2027. Lạm phát cơ bản tại các nền kinh tế phát triển được dự báo sẽ giảm nhẹ từ 2,7% năm 2026 xuống 2,5% vào năm 2027.

Tâm lý kinh tế vĩ mô: Khảo sát của Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) ghi nhận 56% chuyên gia kinh tế trưởng kỳ vọng điều kiện kinh tế toàn cầu sẽ giữ nguyên hoặc tăng trưởng mạnh hơn trong 12 tháng tới (tăng vọt từ mức 11% hồi tháng 5). Tỷ lệ dự báo suy yếu giảm mạnh từ 89% xuống 45%.

Nguồn: OECD/WEF

Gia hạn đình chiến thương mại: Washington và Bắc Kinh nhất trí kéo dài thỏa thuận đình chiến từ ngày 10/11/2026 sang ngày 10/01/2027. Động thái này tạm hoãn các biện pháp áp thuế mới, mang lại khoảng thời gian đệm quan trọng để giới chức hai bên tiếp tục đàm phán.

Cắt giảm 30 tỷ USD thuế quan: Hai bên đạt được đồng thuận về việc giảm thuế quan có đi có lại với tổng trị giá 30 tỷ

Dưới góc độ đàm phán, quan hệ thương mại giữa hai nền kinh tế lớn nhất thế giới vừa có những nhượng bộ chiến thuật, vừa tái khẳng định các mặt trận cạnh tranh cốt lõi.

USD, một bước lùi đáng chú ý nhằm hạ nhiệt trực tiếp các rào cản chi phí thương mại.

Nói lỏng các nút thắt hàng hải và chuỗi cung ứng: Mỹ đồng ý tạm ngừng thu các khoản phụ phí cao đối với tàu biển do Trung Quốc đóng hoặc sở hữu khi cập cảng nước này. Đổi lại, những hạn chế liên quan đến chuỗi cung ứng đất hiếm cũng được tạm thời đình chỉ.

Khởi động đối thoại Công nghệ và AI: Hai quốc gia thống nhất thiết lập cơ chế đối thoại song phương về trí tuệ nhân tạo (AI). Sự hiện diện của các lãnh đạo công nghệ hàng đầu nước Mỹ như Jensen Huang (Nvidia), Elon Musk (SpaceX) và Tim Cook (Apple) tại quốc yến đã nhấn mạnh sức nặng của lĩnh vực công nghệ trong chương trình nghị sự...

Nguồn: CNBC/Reuters

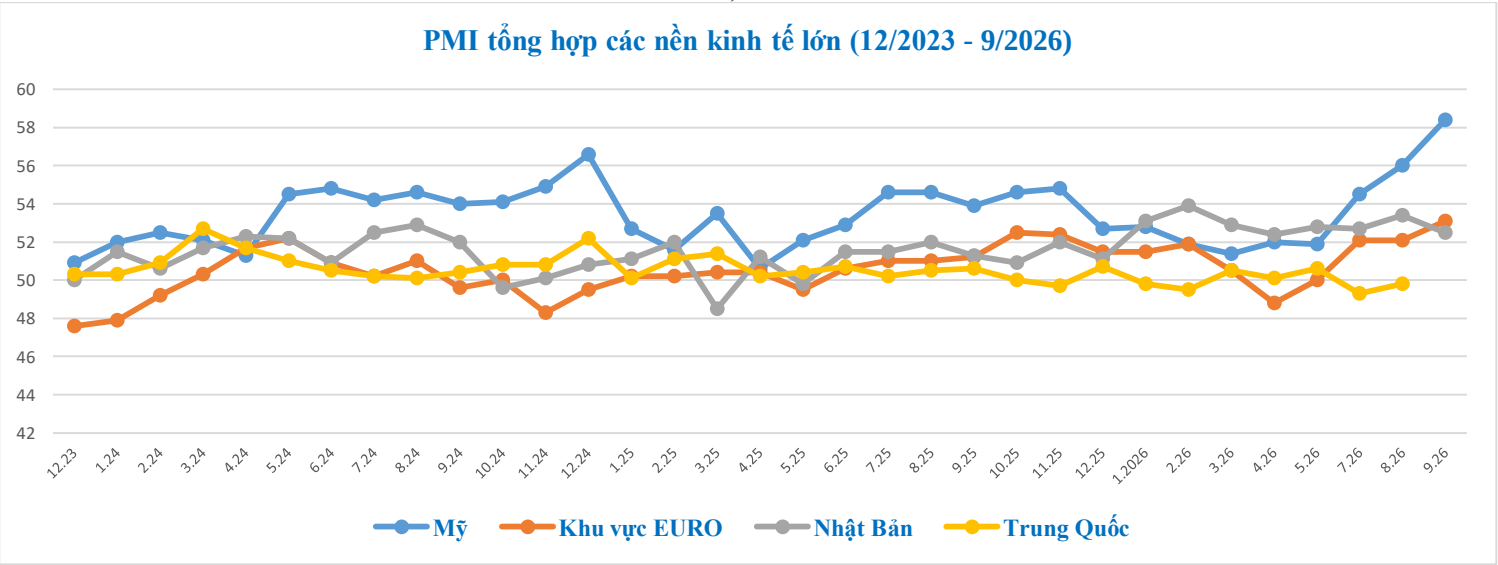
Tình hình sản xuất kinh doanh các nền kinh tế lớn

Chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) sơ bộ tháng 9/2026 do S&P Global công bố trong tuần cho thấy tình hình sản xuất, kinh doanh ở các nền kinh tế lớn như Mỹ, khu vực EURO hồi phục mạnh và có dấu hiệu bật lên.

Tăng trưởng khu vực tư nhân bứt phá ở Mỹ với chỉ số PMI tổng hợp tăng mạnh lên 58,4 điểm (so với 56,0 điểm tháng 8/2026) - đà tăng trưởng mạnh nhất trong hơn 5 năm. PMI Dịch vụ đạt 58,7 điểm và PMI Sản xuất lên tới 57,0 điểm.

Hoạt động kinh doanh khu vực EURO cũng tăng tốc khi chỉ số PMI tổng hợp bật lên 53,1 điểm - cao nhất trong vòng 3,5 năm qua. Trong đó, PMI sản xuất duy trì ở mức 52,7 điểm - cao nhất 55 tháng. Các nền kinh tế lớn của khu vực đều có những tín hiệu tốt (Kinh tế Đức tăng trưởng tháng thứ 3 liên tiếp; kinh tế Pháp quay lại đà tăng trưởng sau 10 tháng đình trệ).

Với Nhật Bản, chỉ số PMI tổng hợp tháng 9/2026 đạt 52,5 điểm. PMI của cả sản xuất và dịch vụ đều giảm so với tháng trước (PMI dịch vụ giảm xuống 51,6 điểm; PMI sản xuất đạt 54,1 điểm) nhưng vẫn thuộc chuỗi mở rộng (trên 50 điểm).



* Số liệu PMI tháng 9/2026 là sơ bộ (số liệu PMI của Trung Quốc do NBS công bố chưa đến kỳ cập nhật)
Nguồn: S&P Global/NBS

II. Thị trường tài chính Động thái chính sách các NHTW lớn

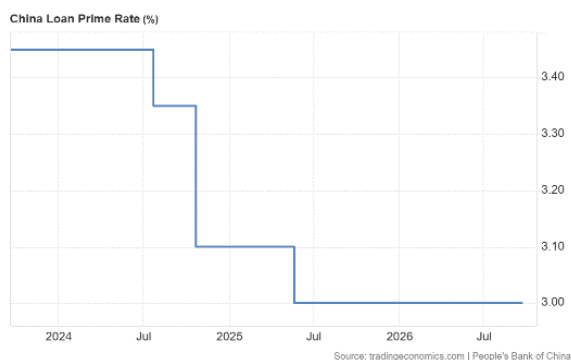
FED sẽ tiếp tục tăng lãi suất

Từ nay đến cuối năm, Fed có thể tăng lãi suất 2 lần nữa.

Theo công cụ FedWatch của CME, giới giao dịch dự báo gần 70% khả năng Fed sẽ lại tăng lãi suất vào tháng tới (10/2026) và 95% khả năng có thêm một đợt tăng vào tháng 12/2026, trong bối cảnh áp lực lạm phát vẫn cao và các dữ liệu kinh tế tiếp tục cho thấy nền kinh tế Mỹ có sức chống chịu.

PBoC duy trì lãi suất cơ bản ở mức thấp kỷ lục

PBOC duy trì lãi suất cơ bản thấp kỷ lục



Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBoC) đã giữ nguyên các mức lãi suất cho vay chủ chốt ở mức thấp kỷ lục trong tháng 9 năm 2026 – tháng thứ 16 liên tiếp – đúng như dự báo, bất chấp việc đồng Nhân dân tệ tiếp tục tăng giá và một số ngân hàng trung ương khác đã tăng lãi suất.

Quyết định này phản ánh sự thận trọng trước những tác động từ cuộc xung đột tại Trung Đông, mặc dù hoạt động xuất khẩu vẫn được hỗ trợ mạnh mẽ nhờ nhu cầu liên quan đến trí tuệ nhân tạo (AI). Lãi suất cho vay cơ bản (LPR) kỳ hạn một năm – mức lãi suất tham chiếu cho hầu hết các khoản vay của doanh nghiệp và hộ gia đình – được duy trì ở mức 3,0%, trong khi LPR kỳ hạn 5 năm – mức lãi suất tham chiếu cho các khoản vay mua nhà – vẫn giữ nguyên ở mức 3,5%.

Nguồn: FED/PBOC và CME

Diễn biến thị trường tài chính toàn cầu trong tuần

Thị trường cổ phiếu

Diễn biến chứng khoán Mỹ



Chứng khoán Mỹ tăng điểm nhờ đà phục hồi của nhóm cổ phiếu công nghệ/AI (Microsoft +3,7%, Meta tăng ~12-17% cả tuần). S&P 500 tăng 0,5%, Dow Jones tăng 479 điểm.

Chỉ số STOXX 50 Châu Âu tăng 0,4% lên 6.296 điểm.

Chỉ số Nikkei 225 tăng 1,3% lên mốc 66.364 điểm.

Chỉ số Shanghai Composite giảm 1,22% xuống 3.888,4 điểm; Shenzhen Component giảm 2,34% xuống 13.317 điểm trước kỳ nghỉ lễ Trung thu.

Thị trường trái phiếu

Lợi suất trái phiếu Mỹ lên đỉnh kỷ lục



Lợi suất Trái phiếu Kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm duy trì quanh 5,2% (tiệm cận đỉnh cao nhất trong gần 2 thập kỷ).

Lợi suất TPCP Trung Quốc kỳ hạn 10 năm duy trì ở mức thấp ~1,67%.

Lợi suất trái phiếu chính phủ Nhật Bản (JGB) kỳ hạn 10 năm chạm 3,1% (mức cao nhất kể từ năm 1996).

Thị trường ngoại hối Diễn biến DXY



Chỉ số USD Index (DXY) hạ nhiệt xuống dưới 101 điểm.

Đồng Euro giao dịch quanh mức 1,14 USD/EUR.

Nhân dân tệ giao dịch quốc tế (CNH) tiệm cận 6,71 - 6,72 CNH/USD.

Đồng Yên phục hồi về mức ~158 JPY/USD sau khi Bộ trưởng Tài chính Satsuki Katayama thông báo Tổng thống Trump bày tỏ lo ngại về sự suy yếu của đồng Yên.

Nguồn: Bloomberg/CNBC/Nikkei

III. Thị trường hàng hóa quốc tế Giá vàng thế giới tuần qua có xu hướng giảm

Giá vàng tuần qua dao động quanh mức 4.280 USD/ounce trong phiên giao dịch ngày cuối tuần, giảm hơn 1% trong tuần, do chịu áp lực từ lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ tăng cao và kỳ vọng ngày càng lớn về việc Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ tiếp tục tăng lãi suất.

Giá vàng tuần qua



Áp lực lên giá vàng vẫn duy trì bất chấp việc giá dầu giảm vào cuối tuần, sau khi có thông tin các nhà đàm phán Mỹ và Iran tại New York xem xét một thỏa thuận cho phép Tehran mở lại eo biển Hormuz để đổi lấy việc Washington nói lỏng các biện pháp phong tỏa kinh tế đối với Iran.

Trong khi đó, nhu cầu vàng tại Ấn Độ đã tăng nhẹ khi mức giá thấp hơn thu hút người mua trước thềm mùa lễ hội.

Giá dầu thế giới tuần qua giảm mạnh

Kết phiên ngày 25/9/2026, dầu thô West Texas Intermediate (WTI) giảm 2,3% xuống 92,41 USD/thùng. Dầu Brent, giá tham chiếu quốc tế, giảm 2,1%, còn 104,32 USD/thùng. Tính chung cả tuần, dầu thô Mỹ giảm 7,9%, trong khi dầu Brent gần như đi ngang.

Giá dầu tuần qua



Dầu thô Mỹ ghi nhận mức giảm mạnh trong tuần, sau khi Tehran và Washington tiến hành các cuộc thảo luận bên lề Đại hội đồng Liên Hợp Quốc tại New York. Một thỏa thuận theo lộ trình từng bước như vậy sẽ tương tự như biên bản ghi nhớ mà Mỹ và Iran đã đạt được vào giữa tháng 6 năm nay; thỏa thuận đó từng dẫn đến một lệnh ngừng bắn mong manh nhưng đã đổ vỡ chỉ vài tuần sau đó. Lưu lượng dầu vận chuyển qua eo biển Hormuz đạt 33,7 triệu thùng trong tuần này, đưa mức xuất khẩu tương đương với tuần trước đó. Thị trường dầu mỏ vẫn biến động trong tuần này do những tín hiệu trái chiều về triển vọng hòa bình, dấu hiệu phục hồi của dòng chảy năng lượng tại Trung Đông và những đồn đoán rằng Mỹ có thể hạn chế xuất khẩu dầu diesel.

Nguồn: OPEC/KITCO/Bloomberg

Tác động tiềm năng và khuyến nghị với các nền kinh tế đang phát triển

Tác động

-Thách thức chi phí vốn vay đắt đỏ: Việc lợi suất TPCP Mỹ neo cao vùng 5,2% và Fed tiếp tục thắt chặt chính sách làm tăng chi phí huy động vốn ngoại tệ của các chính phủ và doanh nghiệp tại các nước đang phát triển.

-Áp lực lạm phát nhập khẩu & tỷ giá: Sự phân hóa chính sách tiền tệ (Mỹ tiếp tục tăng lãi suất trong khi PBOC giữ LPR ở mức thấp 3,0%) khiến dòng vốn có xu hướng chảy ngược về các thị trường phát triển. Chi phí vận tải và giá năng lượng duy trì ở mức cao đe dọa tạo làn sóng lạm phát chi phí đẩy.

-Cơ hội từ sự dịch chuyển chuỗi cung ứng & FDI: Việc Mỹ - Trung gia hạn thỏa thuận thương mại đến tháng 1/2027 và thúc đẩy hợp tác quản trị AI giúp ổn định tâm lý thị trường ngắn hạn. Khu vực Đông Nam Á tiếp tục là điểm đến hấp dẫn cho dòng vốn FDI chuyển dịch công nghệ.

Một số khuyến nghị:

-Chính sách tiền tệ & tỷ giá: Các Ngân hàng Trung ương EMDEs cần duy trì sự thận trọng, không nên hạ lãi suất điều hành quá nhanh nhằm bảo vệ giá trị đồng nội tệ và ngăn chặn nguy cơ rút vốn ngoại. Sử dụng linh hoạt các công cụ thị trường mở và điều tiết thanh khoản cục bộ.

-Quản trị nợ công & tài khóa: Ưu tiên phát hành trái phiếu bằng đồng nội tệ, hạn chế gia tăng vay nợ ngắn hạn bằng ngoại tệ mạnh khi lãi suất quốc tế ở đỉnh cao lịch sử. Tăng cường kỷ luật tài chính và kiểm soát chặt chẽ thâm hụt ngân sách.

-Tận dụng đòn bẩy công nghệ & thu hút FDI: Chủ động nâng cấp hạ tầng số, xây dựng khung pháp lý cho trí tuệ nhân tạo (AI) và chuẩn bị nguồn nhân lực kỹ thuật cao để đón đầu làn sóng đầu tư vào bán dẫn, dữ liệu và công nghệ xanh.

-Đảm bảo an ninh năng lượng & lương thực: Chủ động đa dạng hóa nguồn cung nhiên liệu và vật tư sản xuất nông nghiệp, duy trì kho dự trữ chiến lược nhằm giảm thiểu rủi ro biến động giá từ các khu vực xung đột địa chính trị.

VNBA tổng hợp

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ – HÀNG HÓA QUỐC TẾ

TUẦN 3 tháng 9 (21-25/9/2026)

Lãi suất điều hành của một số NHTW

NHTW	Quốc gia	Lãi suất hiện áp dụng	Lãi suất trước đó	Thời gian điều chỉnh	Phiên họp chính sách sắp tới
FED	Mỹ	3.75%-4.00%	3.50% -3.75%	16/09/2026	28/10/2026
ECB	EURO Zone	2.50%	2.25%	10/09/2026	29/10/2026
BOJ	Nhật Bản	1.25%	1.00%	18/09/2026	30/10/2026
PBoC	Tr/Quốc	3.00%	3.10%	20/05/2025	Không T/báo
RBA	Úc	4.35%	4.10%	07/05/2026	29/09/2026
BoE	Anh	3.75%	4.00%	18/12/2025	05/11/2026
BOK	Hàn Quốc	3.00%	2.75%	27/08/2026	22/10/2026

Lợi tức trái phiếu chính phủ một số nước

Trái phiếu CP kỳ hạn 10 năm	Lợi suất	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm
United States	5.1650	0.17%	0.51%	0.99%	0.99%
United Kingdom	5.3528	0.07%	0.33%	0.88%	0.60%
Japan	3.0724	0.08%	0.18%	1.00%	1.41%
Australia	5.3850	0.09%	0.30%	0.63%	1.04%
Germany	3.6210	0.10%	0.39%	0.76%	0.88%
China	1.6760	-0.01%	-0.01%	-0.19%	-0.23%
Singapore	2.4871	0.04%	0.20%	0.26%	0.55%
South Korea	4.4090	-0.14%	0.07%	1.02%	1.56%
Vietnam	4.5759	0.00%	0.01%	0.39%	0.82%
Indonesia	7.0830	-0.07%	0.01%	0.96%	0.65%

Thị trường hàng hóa thế giới

1. Năng lượng	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm
Dầu thô USD/Bbl	92.410	-3.82%	12.38%	60.94%	40.61%
Khí ga US\$/MMBtu	3.1960	9.75%	11.20%	-13.29%	-0.31%
Xăng USD/Gal	3.3934	-3.80%	14.62%	98.34%	66.54%
Than USD/T	143.75	-0.17%	9.52%	33.72%	35.10%
2. Kim loại quý					
Vàng USD/t.oz	4285.00	-2.25%	-6.72%	-0.81%	13.70%
Bạc USD/t.oz	64.259	-2.99%	-5.63%	-9.83%	39.48%
Lithium CNY/T	133150	-0.04%	-15.19%	12.36%	80.54%
Platinum USD/t.oz	1777.60	-1.59%	-3.63%	-14.13%	11.88%

3. Nông sản	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm trước
Sữa USD/CWT	16.12	-0.25%	-2.89%	5.91%	-8.25%
Cao su SCents/Kg	254.00	6.72%	7.95%	41.19%	46.74%
Cà phê USD/Lbs	278.60	-0.68%	-13.52%	-20.11%	-26.31%
Bông USD/Lbs	82.710	1.92%	-7.21%	28.69%	29.56%
Gạo USD/cwt	16.5850	6.04%	11.80%	72.85%	47.49%
Đường USD/Lbs	18.50	1.43%	5.17%	23.25%	12.94%
Chè INR/Kgs	200.61	-0.35%	-1.56%	9.46%	6.16%
Ngô USD/BU	528.2500	0.14%	2.77%	19.99%	25.18%

Tỷ giá USD với một số đồng tiền chủ chốt

Cặp tiền tệ chủ chốt	Tỷ giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% Từ đầu năm	+/_% năm
EURUSD	1.13918	0.10%	-0.81%	-2.23%	-2.97%
GBPUSD	1.32478	0.22%	-1.10%	-2.55%	-1.58%
AUDUSD	0.70228	0.15%	-1.38%	-2.06%	5.25%
USDJPY	157.252	-1.02%	0.24%	-1.30%	0.32%
USDCNY	6.72197	0.09%	0.40%	-0.01%	-3.65%
USDCAD	1.41421	0.03%	1.11%	1.91%	3.07%
USDKRW	1355.35	-0.83%	-2.21%	-2.14%	-5.92%
DXY	100.971	-0.31%	0.75%	1.82%	2.69%
USDSGD	1.27754	-0.16%	0.11%	0.45%	-0.67%

Chỉ số chứng khoán một số thị trường lớn

Chỉ số chủ chốt	+/_% 1 tuần	+/_% 1 tháng	+/_% sv đầu năm	+/_% sv 1 năm	+/_% sv 3 năm
Dow Jones	+0.28%	-3.23%	+7.83%	+12.07%	+53.95%
S&P 500	+1.21%	+0.41%	+13.12%	+16.55%	+80.09%
Nasdaq	+2.06%	+2.52%	+16.46%	+20.39%	+105.05%
DAX	+0.41%	-4.37%	+3.75%	+7.03%	+65.81%
FTSE 100	+0.34%	-1.19%	+7.69%	+15.19%	+40.69%
CAC 40	+0.16%	-3.85%	-0.88%	+2.63%	+13.51%
Nikkei 225	+2.07%	-0.06%	+31.83%	+46.32%	+108.22%
Shanghai	-0.60%	-1.61%	-2.03%	+1.57%	+25.01%
Hang Seng	-0.97%	-4.20%	-4.37%	-6.19%	+41.08%

4. Kim loại cơ bản và Khoáng sản	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% Từ đầu năm	+/_% năm
Đồng USD/Lbs	6.6955	1.22%	1.45%	17.84%	42.12%
Thép CNY/T	3107.00	-0.03%	1.40%	0.36%	0.98%
Quặng sắt USD/T	713.50	0.42%	0.00%	-9.63%	-11.09%
Chì USD/T	1942.18	0.89%	1.56%	-3.14%	-3.12%
Nhôm USD/T	3281.50	-0.46%	1.76%	9.53%	23.71%
Thiếc USD/T	54010	1.55%	-3.30%	33.17%	56.82%
Kẽm USD/T	3905.90	-0.71%	0.55%	25.12%	34.99%
Nickel USD/T	16385	0.92%	-3.16%	-2.18%	8.12%

5. Nông sản – Thủy sản		Giá tuần này	Giá tuần trước	Ghi chú
Tiêu US\$/kg	Indonesia – Black Pepper	7.150	7.140	
	Brazil Black - Pepper ASTA 570	5.940	5.950	
	Ấn Độ - Garbled - Ungarbled	7.150 6.870	7.140 6.860	
Điều US\$/kg	Kunming/ Trung Quốc	1.485	1.480	
	Kolar/Ấn Độ	1.480	1.485	
	Vietnam (US\$/kg)	1.775	1.770	
Cà da thơm	Thái Lan (US\$/kg)	1.830	1.820	
Tôm chân trắng US\$/kg 30 con	Pradesh (Ấn Độ)	4.770	4.760	
	Đông Java (Indonesia)	4.720	4.710	

Nguồn: Tổng hợp từ Tradingeconomics, Investing/ Tridge.com/ Ipscnet.org/giacaphe.vn/Vasep.com.vn; 26/9/2026

B. KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ TRONG NƯỚC

I. THÔNG TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Phê duyệt Đề án “Tiếp tục hiện đại hóa hệ thống ngân hàng, xử lý các tổ chức tín dụng yếu kém, tăng cường khả năng tiếp cận vốn cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa”

Chính phủ vừa ký ban hành Quyết định số 1809/QĐ-TTg ngày 18/9/2026 phê duyệt Đề án “Tiếp tục hiện đại hóa hệ thống ngân hàng, xử lý các tổ chức tín dụng (TCTD) yếu kém, tăng cường khả năng tiếp cận vốn cho doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa”.

Đề án xoay quanh 04 nhóm nhiệm vụ, giải pháp lớn, trong đó tập trung vào 3 trụ cột mục tiêu chính:

Trụ cột	Mục tiêu & Giải pháp trọng tâm
Hiện đại hóa hệ thống	-Đưa NHNN thành NHTW quản trị tiên tiến, dựa trên dữ liệu số. -Chuyển dần điều hành chính sách tiền tệ sang chủ yếu theo giá, tỷ giá linh hoạt. -Đẩy mạnh thanh toán số (QR, tokenization) và liên thông bán lẻ xuyên biên giới giai đoạn 2026-2027.
Xử lý TCTD yếu kém	-Phê duyệt phương án cơ cấu lại cụ thể cho từng TCTD (ngân hàng, tổ chức phi ngân hàng, Quỹ TDND). -Giám sát chặt chẽ quá trình thực thi, kiên quyết không để xảy ra đổ vỡ ngoài tầm kiểm soát của Nhà nước.
Tiếp cận vốn cho DN	-Tăng cường khơi thông dòng vốn thuận lợi, kịp thời cho doanh nghiệp, đặc biệt là nhóm DNNVV, phù hợp với đặc thù quy mô, góp phần đảm bảo mục tiêu tăng trưởng kinh tế "2 con số".

ADB dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam

Trong bản cập nhật Triển vọng Phát triển châu Á (ADO) tháng 9/2026, Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) đã nâng dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam lên 7,8% cho năm 2026 và 7,6% cho năm 2027.

Một số nội dung chính sách quan trọng:

Thứ nhất, tính đồng bộ giữa hiện đại hóa hạ tầng và chuẩn mực minh bạch dữ liệu.

Việc hệ thống ngân hàng chuyển dịch mạnh mẽ sang nền tảng quản trị dữ liệu số, ứng dụng AI và điện toán đám mây đòi hỏi một nền tảng dữ liệu đầu vào cực kỳ chuẩn xác. Quá trình hiện đại hóa này phải đi đôi và cộng hưởng trực tiếp với tiến độ triển khai đề án chuẩn mực báo cáo tài chính thống nhất cho các tổ chức tín dụng. Chỉ khi các tổ chức tín dụng cùng áp dụng một thước đo minh bạch, các mô hình dự báo và hệ thống cảnh báo sớm của NHNN mới có thể phát huy tối đa hiệu lực và độ chính xác.

Thứ hai, không gian pháp lý trong quá trình tái cơ cấu và xử lý tài sản.

Đề án nhấn mạnh việc kiên quyết xử lý các TCTD yếu kém theo lộ trình. Tuy nhiên, nút thắt và áp lực lớn nhất thường nằm ở khâu giải quyết tài sản bảo đảm để khơi thông các khoản nợ đọng. Những kinh nghiệm thực tiễn từ các cơ chế giải quyết tranh chấp và xử lý nợ ngoài tòa án (như các khuôn khổ đã phối hợp với Tổ chức Tài chính Quốc tế - IFC) sẽ là chất liệu tham mưu chính sách vô giá trong giai đoạn này. Đẩy mạnh cơ chế xử lý ngoài tòa án không chỉ giảm tải áp lực cho hệ thống tư pháp mà còn rút ngắn đáng kể thời gian phục hồi năng lực tài chính của các TCTD.

Thứ ba, vai trò dẫn dắt kỳ vọng thông qua truyền thông chính sách.

Đề án đặt ra những mục tiêu vĩ mô rất thách thức: vừa phải kiểm soát lạm phát, chuyển đổi sang điều hành tiền tệ theo giá, vừa hỗ trợ mức tăng trưởng kinh tế "2 con số". Sự dịch chuyển này cực kỳ nhạy cảm với tâm lý thị trường. Do đó, kế hoạch truyền thông tổng thể về các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành trong năm 2026 cần đóng vai trò "mỏ neo" tâm lý. Các thông điệp cần làm rõ định hướng hệ thống Ngân hàng đang chuyển đổi từ lượng sang chất, ưu tiên ổn định dài hạn và sức khỏe hệ thống song song với cung ứng vốn.

Nguồn:chinhphu.vn/VNBA tổng hợp

Mức dự báo năm 2026 của ADB tăng từ 7,2% (trong lần dự báo trước vào tháng 7/2026) lên 7,8%, nhờ kết quả tích cực và khả năng chống chịu tốt của hoạt động sản xuất, dịch vụ cùng vốn FDI trong nửa đầu năm.



ADB dự báo lạm phát của Việt Nam ở mức 4,3% năm 2026 và 4,0% năm 2027 do áp lực cầu nội địa và chi phí năng lượng.

Việt Nam là nền kinh tế được ADB điều chỉnh dự báo tăng trưởng mạnh nhất trong khu vực Đông Nam Á, vượt xa các nền kinh tế còn lại (7,8% so với mức gần nhất chỉ 5,2%).

ADB cũng đưa ra một số khuyến nghị chính sách:

- Việt Nam cần duy trì sự ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát đi đôi với thúc đẩy tăng trưởng.
- Chuyển mạnh sang tăng trưởng dựa vào năng suất, thúc đẩy cải cách thể chế và sự tham gia của khu vực tư nhân.

Nguồn: adb.org

Đầu tư công: Lũy kế giá trị giải ngân đạt gần 53% kế hoạch

Tốc độ giải ngân trong tháng 9/2026 đã ghi nhận sự tăng tốc theo tuần, tuy nhiên mặt bằng chung vẫn chưa đạt kỳ vọng đặt ra từ đầu năm, vẫn còn 24 bộ, ngành và 15 địa phương có tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp.

Giá trị giải ngân lũy kế (đến 17/9/2026): Đạt 540.597,2 tỷ đồng, tương đương 52,9% kế hoạch Thủ tướng giao. Tuy nhiên, nếu bóc tách 32.511,3 tỷ đồng vốn ngân sách địa phương dành tiết kiệm để dự kiến đầu tư tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, tỷ lệ giải ngân thực chất đạt 54,6% kế hoạch.

Riêng tuần 10 – 17/9/2026, giải ngân thêm 16.783,6 tỷ đồng, tăng 1,7 điểm % (từ 51,2% lên 52,9%). Đây là mức dịch chuyển dòng vốn khá tích cực trong ngắn hạn, cho thấy nỗ lực nghiêm túc, thanh toán dòng tiền cuối quý III/2026.

Nguồn: mof.gov.vn

Dự báo kết quả kinh doanh ngân hàng quý III/2026:

Lợi nhuận dự kiến tiếp tục tăng trưởng tích cực với động lực chính đến từ thu nhập lãi, các ngân hàng đẩy nhanh giải ngân tín dụng, NIM tiếp đà hồi phục nhờ việc chuyển dịch cơ cấu cho vay sang các kỳ hạn dài và các khoản vay ưu đãi chuyển sang lãi suất thả nổi, đặc biệt các nhóm ngân hàng quốc doanh và nhóm tư nhân lớn tham gia tài trợ các dự án hạ tầng trọng điểm được hưởng lợi từ các chính sách mới hỗ trợ thanh khoản.

Tỷ lệ nợ xấu và tỷ lệ dự phòng bao nợ xấu tiếp tục được kiểm soát ổn định. Tuy nhiên tỷ lệ nợ nhóm 2 và tỷ lệ hình thành nợ xấu có xu hướng gia tăng là yếu tố cần lưu ý trong thời gian tới.

Dự báo kết quả kinh doanh của các ngân hàng niêm yết (NHNY) trong quý III/2026 (13 ngân hàng theo dõi của MBS Research) ghi nhận:

- Lợi nhuận trước thuế tăng 19,1% y/y (so với cùng kỳ);
- Thu nhập lãi thuần của nhóm NHTM quốc doanh dự kiến tăng 22,1% y/y, cao hơn đáng kể so với mức tăng 14,1% của nhóm ngân hàng tư nhân (NHTMCP). Chủ yếu được hỗ trợ bởi tăng trưởng tín dụng (TTTD) duy trì tích cực tại các phân khúc doanh nghiệp, khách hàng FDI, trong khi NIM của nhóm NHTM quốc doanh cải thiện rõ hơn so với cùng kỳ nhờ chi phí vốn thấp hơn, lợi thế CASA và tỷ trọng các khoản vay trung dài hạn chuyển sang lãi suất thả nổi gia tăng.
- Chi phí trích lập của nhóm quốc doanh dự kiến giảm đáng kể so với cùng kỳ, cũng hỗ trợ đà tăng của lợi nhuận.
- Thu nhập lãi thuần của nhóm NHTMCP, tăng trưởng thấp hơn nhóm quốc doanh do áp lực giảm biên lãi thuần (NIM) lớn hơn khi phải gia tăng huy động nhằm đảm bảo thanh

(13 ngân hàng theo dõi của MBS Research gồm: ACB, BIDV, VietinBank, EIB, HDB, LPB, OCB, STB, TCB, TPB, VCB, VIB, VPB)

khoản trong khi các mảng cho vay lợi suất cao như KHCN, SME vẫn chưa phục hồi nhu cầu.

- Các ngân hàng nhận chuyển giao bắt buộc tiếp tục hưởng lợi từ tăng trưởng tín dụng cao và không bị hạn chế vào các hoạt động cho vay bất động sản, được dự báo chịu ít tác động giảm NIM hơn.

-Mặt bằng NIM toàn Ngành vẫn chịu áp lực từ chi phí vốn neo cao, đặc biệt tại nhóm NHTMCP có TTTD nhanh hoặc phụ thuộc nhiều hơn vào huy động kỳ hạn.

- Thu nhập ngoài lãi được kỳ vọng tiếp tục được dẫn dắt chủ yếu đến từ phí dịch vụ và thu hồi nợ đã xử lý rủi ro.

- Tín dụng toàn ngành vẫn tăng trưởng khả quan trên nền tảng đẩy mạnh cho vay doanh nghiệp lớn và FDI.

- Áp lực nợ xấu trong quý này vẫn chủ yếu đến từ nhóm khách hàng SME và cho vay bán lẻ dưới áp lực lãi suất cao, đặc biệt tại nhóm NHTMCP.

- Lũy kế nửa đầu năm 2026, tỷ lệ nợ xấu hình thành/bình quân dư nợ (của nhóm các ngân hàng MBS Research theo dõi) giảm nhẹ 5 điểm cơ bản so với cùng kỳ, cho thấy áp lực nợ xấu chưa gia tăng rõ nét;

- Các ngân hàng đã gia tăng trích lập dự phòng đáng kể trong 6 tháng đầu năm, giúp củng cố bộ đệm, tạo dư địa để xử lý nợ xấu trong các quý tiếp theo.

- Nhóm ngân hàng có xu hướng cho vay thận trọng, kiểm soát chất lượng tài sản và bộ đệm tốt như VCB, CTG, ACB, TCB được kỳ vọng có tỷ lệ nợ xấu cuối quý III/2026 đi ngang so với đầu năm, trong khi đó một số ngân hàng như HDB, LPB, STB, TPB vẫn được dự báo sẽ có chất lượng tài sản suy giảm.

- Tổng chi phí trích lập (của nhóm ngân hàng theo dõi) dự kiến tăng 6,7% y/y, trong đó nhóm NHTM quốc doanh giảm 18,5% y/y, trong khi nhóm tư nhân tăng 28,8% y/y. Diễn biến này cho thấy bộ đệm dự phòng và khả năng kiểm soát chi phí tín dụng của nhóm quốc doanh vẫn tốt hơn, trong khi nhóm tư nhân tiếp tục phải duy trì trích lập ở mức cao hơn nhằm xử lý áp lực từ các khoản vay bán lẻ, SME và bất động sản. Mức chi phí dự phòng này giảm tốc mạnh so với mức tăng 29% của nửa đầu năm.

Nguồn: MBS/VCBS/SSI/VNBA tổng hợp

Thanh toán ngân hàng: Tỷ trọng giao dịch qua các kênh thanh toán số ngày càng gia tăng

Cho đến nay, hoạt động thanh toán qua ngân hàng đang chuyển dịch mạnh mẽ sang các phương thức thanh toán số, với tỷ trọng giao dịch qua các kênh số ngày càng gia tăng, trong đó

Tốc độ tăng trưởng chung: Trong 8 tháng đầu năm 2026, giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt toàn hệ thống tăng 34,56% về số lượng và 13,26% về giá trị so với cùng kỳ năm 2025.

Quy mô thanh toán qua mã QR: Trong 8 tháng đầu năm 2026 đã ghi nhận 311 triệu giao dịch với tổng giá trị đạt

thanh toán qua mã QR giữ vị trí trung tâm trong hoạt động bán lẻ.

Về thanh toán QR xuyên biên giới, tính đến hết tháng 9/2026, Việt Nam đã hoàn tất triển khai kết nối hạ tầng thanh toán QR xuyên biên giới với 6 quốc gia và vùng lãnh thổ trong khu vực và châu Á (bao gồm Thái Lan, Lào, Campuchia, Hàn Quốc, Trung Quốc và Singapore). Đây không đơn thuần là câu chuyện kết nối kỹ thuật, mà đang đóng vai trò là "chìa khóa" mở rộng dư địa tăng trưởng cho ngành du lịch và bán lẻ nội địa nhờ các lợi ích cốt lõi:

-*Vượt trội về chi phí: Chi phí chấp nhận thanh toán (Merchant Fee) qua hạ tầng VietQRGlobal dự kiến chỉ khoảng 1,5% giá trị giao dịch, rẻ hơn đáng kể so với mức 2,4% – 3% của các loại thẻ tín dụng/ghi nợ quốc tế phát hành ngoài Việt Nam, giúp tối ưu hóa lợi nhuận cho các doanh nghiệp bán lẻ và tiểu thương nội địa.*

-*Triệt tiêu rào cản ngoại tệ và tâm lý e ngại chi tiêu: Giúp dòng tiền du lịch phân bổ trực tiếp và nhanh chóng tới cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và hộ kinh doanh cá thể.*

-*Tăng tính minh bạch và quản lý dòng tiền: Hỗ trợ cơ quan quản lý và doanh nghiệp kiểm soát dòng tiền giao thương minh bạch, chống thất thu thuế, đồng thời cung cấp nguồn dữ liệu lớn (Big Data) về hành vi chi tiêu của du khách, phục vụ công tác quy hoạch sản phẩm du lịch và hoạch định chính sách thị trường...*

Diễn biến giá vàng trong nước tuần qua

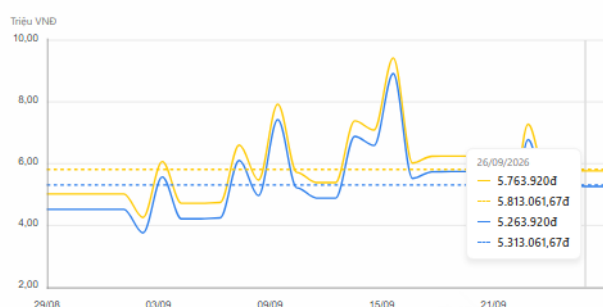
Diễn biến giá vàng trong nước tuần qua (từ 21 đến 25/9/2026) chứng kiến xu hướng giảm mạnh theo đà đi xuống của thị trường thế giới dưới áp lực từ đồng USD mạnh lên và lợi suất trái phiếu tăng.

Chênh lệch giá vàng trong nước và thế giới

Ngày 26/09/2026

Hiển thị 1 Tháng

SJC - Thế giới	5.763.920đ	TB SJC - Thế giới	5.813.061,67đ
Nhân - Thế giới	5.263.920đ	TB Nhân - Thế giới	5.313.061,67đ



274,2 nghìn tỷ đồng (tăng 6,66% về số lượng và 25,85% về giá trị so với cùng kỳ).

Mức độ phổ biến: Mã QR (VietQR) đã vượt khỏi phạm vi của một "công nghệ mới" để trở thành phương thức thanh toán mặc định tại hầu hết các chuỗi siêu thị, nhà hàng, hộ kinh doanh cá thể và tiểu thương tại các chợ truyền thống.

Tốc độ tăng trưởng giao dịch thanh toán QR xuyên biên giới rất ấn tượng trong 8 tháng đầu năm 2026:

-Lượng giao dịch của du khách từ Thái Lan, Lào, Campuchia quét mã VietQR tại Việt Nam tăng gấp 8 lần về số lượng và gấp 6 lần về giá trị giao dịch so với cùng kỳ năm 2025.

-Đối với thị trường Trung Quốc (sau khi NAPAS liên tục mở rộng kết nối với Alipay vào tháng 4/2026 và Weixin Pay/WeChat Pay vào tháng 8/2026), tính đến tháng 8/2026, lượng giao dịch của du khách Trung Quốc quét mã VietQRGlobal tại Việt Nam đã tăng gấp 3 lần về số lượng và gấp 4 lần về giá trị chỉ so với tháng 4/2026.

-Về phía chiều ra, giao dịch của du khách Việt Nam sử dụng ứng dụng ngân hàng nội địa để quét mã QR thanh toán tại Thái Lan, Lào và Campuchia tăng gấp 5 lần về số lượng và gấp 4 lần về giá trị so với cùng kỳ...

Nguồn: Hội thảo “Thúc đẩy thanh toán xuyên biên giới qua mã QR: Động lực mới cho bán lẻ và du lịch” ngày 25/9/2026.

Đầu tuần (21/9): Giá vàng miếng và vàng nhẫn trong nước đồng loạt giảm mạnh ngay từ phiên đầu tuần, với mức giảm khoảng 1 triệu đồng/lượng, kéo giá bán vàng miếng SJC lùi về quanh mốc 146,6 triệu đồng/lượng.

Giữa tuần (22-24/9): Thị trường tiếp tục ghi nhận đà giảm và trượt dốc khi giá vàng thế giới xuống dưới ngưỡng 4.300 USD/ounce. Vàng miếng SJC và vàng nhẫn tại các doanh nghiệp lớn liên tục được điều chỉnh đi xuống theo diễn biến quốc tế.

Cuối tuần (25/9): Chốt phiên giao dịch cuối tuần (25/9/2026), giá vàng miếng SJC và DOJI tại Hà Nội và TP.HCM đồng loạt niêm yết ở mức 141,4 triệu đồng/lượng mua vào và 144,4 triệu đồng/lượng bán ra. Vàng nhẫn 9999 của SJC chốt ở mức 140,9 – 143,9 triệu đồng/lượng (mua - bán).

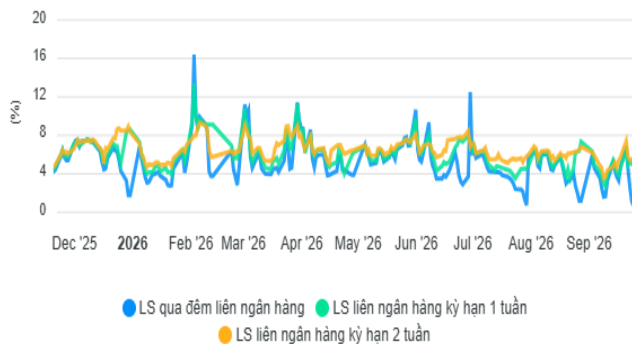
Tính chung cả tuần, giá vàng miếng SJC đã giảm khoảng 3,2 triệu đồng/lượng.

Nguồn: SJC/DOJI/VNBA tổng hợp

II. THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

Thị trường liên ngân hàng (LNH)

Lãi suất VND LNH



Trên thị trường LNH tuần qua (21-25/9/2026):

Lãi suất VND LNH tăng – giảm mạnh đan xen ở tất cả các kỳ hạn từ 01 tháng trở xuống.

Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần (25/9/2026), lãi suất VND LNH giao dịch tại các kỳ hạn ở các mức:

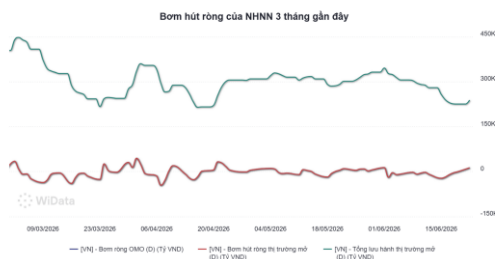
- Qua đêm: 0,70% (-3,80 điểm%);
- 01 tuần: 5,60% (+0,80 điểm%);
- 02 tuần: 5,75% (-0,25 điểm%);
- 01 tháng: 6,20% (+0,20 điểm%).

Trong tuần, lãi suất USD LNH biến động khá mạnh trái chiều giữa các kỳ hạn, kết thúc phiên giao dịch cuối tuần giao dịch ở các kỳ hạn với các mức:

- Qua đêm: 3,85% (+0,06 điểm%);
- 01 tuần: 3,88% (không thay đổi);
- 02 tuần: 3,92% (-0,01 điểm%);
- 01 tháng: 4,02% (+0,01 điểm%).

Thị trường mở (OMO)

Nghiệp vụ OMO



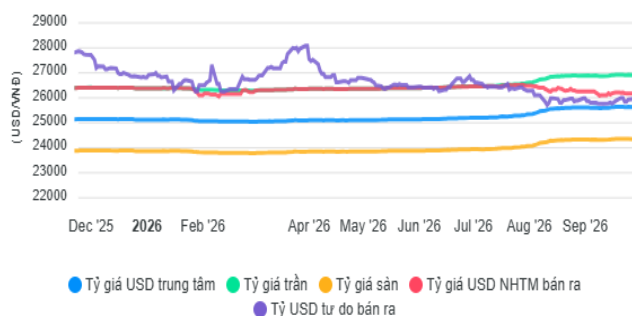
Trên thị trường OMO tuần qua (21-25/9/2026):

Tại kênh cầm cố, NHNN chào thầu 89.000 tỷ đồng với các kỳ hạn 7 ngày, 14 ngày, 35 ngày và 91 ngày, lãi suất duy trì ở mức 4,5%. Có khoảng 67.576 tỷ đồng trúng thầu. Trong tuần có trên 33.247 tỷ đồng đáo hạn trên kênh cầm cố. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN.

Như vậy, NHNN bơm ròng 34.329 tỷ đồng ra thị trường qua kênh OMO trong tuần qua. Có 186.817,13 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.

Thị trường ngoại hối

Tỷ giá tuần qua



Trên thị trường ngoại hối tuần qua (21-25/9/2026):

Tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh tăng – giảm nhẹ đan xen. Chốt phiên giao dịch ngày 25/9/2026, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 25.641 VND/USD, tăng 04 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.

Tỷ giá mua – bán giao ngay được NHNN niêm yết ở mức mua: 24.409 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; bán: 26.873 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Tỷ giá LNH trong tuần diễn biến theo xu hướng giảm. Kết thúc phiên giao dịch ngày cuối tuần (25/9/2026), tỷ giá LNH đóng cửa tại 25.976 VND/USD, giảm 46 đồng so với phiên cuối tuần trước đó.

Tỷ giá trên thị trường tự do tuần qua cũng tăng – giảm đan xen. Chốt phiên cuối tuần (25/9/2026), tỷ giá tự do giao dịch mua - bán tại các mức 25.940 VND/USD và 26.040 VND/USD tăng 70 đồng ở chiều mua vào và 60 đồng ở chiều bán ra so với phiên cuối tuần trước đó.

Nguồn: sbv.gov.vn, VNBA tổng hợp

Thông tin liên hệ:

BAN BIÊN TẬP BẢN TIN

Địa chỉ: 193 Bà Triệu, Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0983.534.586; (024) 3 821 8733 | Email: vnba1994@gmail.com | Website: www.vnba.vn